

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 42/2025/DS-ST

Ngày: 25-4-2025

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Quốc Kiêng.

Bà Lê Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Gia mẫn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 06/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1988 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp C, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bích T1, sinh năm 1964 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp D, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 01 năm 2025 và tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị T trình bày: Vào ngày 02/02/2024 dương lịch, bà Nguyễn Thị Thu T2 có làm biên nhận mượn số tiền 180.000.000 đồng, bà T2 hứa trong 01 tháng sẽ trả cho bà số tiền nêu trên nhưng đến nay bà T2 không thực hiện đúng lời hứa. Do đó, bà yêu cầu bà T2 trả cho bà số tiền 180.000.000 đồng.

* Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 19 tháng 02 năm 2025 và tờ tường thuật ngày 24 tháng 4 năm 2025, bà Nguyễn Thị Thu T2 trình bày: Vào tháng 8/2023, bà

có hỏi của bà Nguyễn Thủy T3 số tiền 23.000.000 đồng tiền ngày, mỗi ngày đóng 460.000 đồng, 10 ngày đóng một lần. Sau đó bà đóng không kịp khoảng 02 tháng sau bà T3 yêu cầu bà trả số tiền 180.000.000 đồng nhưng bà không đồng ý. Đến ngày 02/02/2024 dương lịch, bà Nguyễn Thị T yêu cầu bà làm biên nhận nợ số tiền 180.000.000 đồng thì đồng ý. Nay bà T yêu cầu bà trả số tiền 180.000.000 đồng thì bà đồng ý trả theo yêu cầu của bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị T khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu T2 trả số tiền vay. Xét đây là quan hệ dân sự về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên yêu cầu của bà T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ngày 19/02/2025, bà Nguyễn Thị Thu T2 có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị T xác định vào ngày 02/02/2024 dương lịch bà Nguyễn Thị Thu T2 có mượn số tiền 180.000.000 đồng hứa trả nhưng bà T2 không chịu trả nên bà T yêu cầu bà T2 trả số tiền 180.000.000 đồng. Bà T2 xác định vào ngày 02/02/2024 dương lịch có làm biên nhận thiếu bà T số tiền 180.000.000 đồng nhưng bà T2 xác định số tiền 180.000.000 đồng là bao gồm tiền gốc và lãi vì lúc đầu bà T2 chỉ vay của bà T số tiền 23.000.000 đồng. Tuy nhiên, bà T2 không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh số tiền 180.000.000 đồng là tiền gốc và lãi. Từ đó, có cơ sở xác định việc bà T2 có thiếu bà T số tiền 180.000.000 đồng là thực tế có xảy ra.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu T2 trả số tiền vay. Buộc bà Nguyễn Thị Thu T2 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 180.000.000 (Một trăm tám mươi triệu) đồng.

[3] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Nguyễn Thị T không phải chịu; Ngày 08 tháng 01 năm 2025 bà T đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 4.500.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006909 của Chi cục Thi hành án dân sự

huyện U Minh, bà T được nhận lại. Án phí dân sự sơ thẩm dân sự có giá ngạch bà Nguyễn Thị Thu T2 được miễn theo quy định pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm bà Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Thu T2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144; Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 463, Điều 468, Điều 469 của Bộ luật Dân sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu T2 trả số tiền vay. Buộc bà Nguyễn Thị Thu T2 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 180.000.000 (Một trăm tám mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Nguyễn Thị T không phải chịu; Ngày 08 tháng 01 năm 2025 bà T đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 4.500.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006909 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, bà T được nhận lại. Án phí dân sự sơ thẩm dân sự có giá ngạch bà Nguyễn Thị Thu T2 được miễn theo quy định pháp luật.

Bản án sơ thẩm bà Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Thu T2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện u Minh;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nghi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

